

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện phân công của Thường trực HĐND tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách đã phối hợp với Ban Dân tộc HĐND tỉnh thẩm tra đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh tại Tờ trình số 184/TTr-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh như sau:

I. Sự phù hợp của dự thảo nghị quyết với các quy định pháp luật

Thực hiện Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND và Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 23/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Việc thực hiện các nghị quyết của HĐND tỉnh nêu trên gặp một số khó khăn: Nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ của các dự án thành phần đối với đơn vị cấp tỉnh được ấn định cụ thể mức phân bổ tối đa cho từng đơn vị; quá trình thực hiện có đơn vị thừa hoặc thiếu kinh phí nhưng không có cơ sở điều chuyển kinh phí giữa đơn vị thừa với đơn vị thiếu vốn.

Để khắc phục hạn chế nêu trên và đảm bảo giải ngân có hiệu quả nguồn kinh phí của Chương trình, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện

các chương trình mục tiêu quốc gia. Theo đó, dự toán chi thường xuyên của các chương trình mục tiêu quốc gia có thể được điều chỉnh giữa các dự án thành phần trong cùng một CTMTQG; đồng thời, theo quy định của Luật NSNN năm 2015 cho phép điều chỉnh dự toán giữa các đơn vị.

Do đó, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh là cần thiết và phù hợp với các quy định của pháp luật.

II. Về nội dung

1. Hồ sơ dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh: Đảm bảo đầy đủ, có báo cáo tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan theo quy định.

2. Về nội dung dự thảo nghị quyết: UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh), cụ thể như sau:

2.1. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 2 Điều 9 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND (sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND) như sau:

“Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tối đa 19% tổng số vốn của tiểu dự án để hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thực hiện hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo nhiệm vụ”.

2.2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND (sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND) như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất điểm a, điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND (sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND) như sau:

“- Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Tối đa 16% tổng số vốn sự nghiệp của nội dung 1 của tiểu dự án 2”.

“b) Nội dung 2: Đào tạo đại học, sau đại học: Phân bổ 100% tổng vốn sự nghiệp của nội dung 2 của tiểu dự án 2 cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh”.

b) Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất khoản 4 Điều 11 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND (sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND) như sau:

“- Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tối đa 8% tổng số vốn sự nghiệp của tiểu dự án 4”.

2.3. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất Điều 14 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND như sau:

“- Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Tối đa 12% tổng số vốn sự nghiệp của dự án 8”.

2.4. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ nhất Điều 15 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND (*sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND*) như sau:

“- Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Tối đa 20% tổng số vốn sự nghiệp của tiểu dự án 2”.

2.5. Sửa đổi, bổ sung Điều 16 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND (*sửa đổi, bổ sung tại khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND*) như sau:

a) Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất khoản 1 Điều 16 (*sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND*) như sau:

“- Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Tối đa 50% tổng vốn sự nghiệp của tiểu dự án 1”.

b) Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất điểm b khoản 2 Điều 16 (*sửa đổi, bổ sung tại điểm c khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND*) như sau:

“- Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Tối đa 67% tổng vốn sự nghiệp của tiểu dự án 2”.

c) Sửa đổi gạch đầu dòng thứ nhất khoản 3 Điều 16 (*sửa đổi, bổ sung tại điểm d khoản 5 Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND*) như sau:

“- Phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh: Tối đa 44% tổng vốn sự nghiệp của tiểu dự án 3”.

3. Ý kiến thẩm tra của các Ban

- Về tên dự thảo nghị quyết: Do nội dung có sửa đổi cả Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh, nên đề nghị bổ sung tên của dự thảo nghị quyết cho phù hợp với nội dung. Cụ thể: “*Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 (sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022) của Hội đồng nhân dân tỉnh*”.

Việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 nêu trên đảm bảo đúng quy định và phù hợp với thực tiễn địa phương. Do đó, các Ban HĐND tỉnh nhất trí sửa đổi, bổ sung các nội dung như tờ trình dự thảo nghị quyết trình tại kỳ họp và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo việc sửa đổi, bổ sung nghị quyết phải đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Dân tộc HĐND tỉnh đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và hằng năm trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 27/4/2022 của HĐND tỉnh. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đại biểu dự kỳ họp;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, Hùng.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Tiến Dũng